

Bất bình đẳng với tăng trưởng và phát triển



1

Nội dung

- Dịch chuyển lý thuyết bất bình đẳng và tăng trưởng.
 - 1950s: BBĐ có tương quan nhưng không nhân quả với tăng trưởng
 - 1980s và 90s: BBĐ cản trở con đường đi đến thịnh vượng
 - Gần đây: xem xét vấn đề BBĐ
- Bằng chứng thực nghiệm không thể kết luận.
- Thực tế quan hệ giữa bất bình đẳng với tăng trưởng và phát triển là gì?

2

Bất bình đẳng - Liệu có quan trọng để ta quan tâm hay không?

- *Vấn đề chính trị* ở đa số các nước. Bất bình đẳng cao và đang tăng, dẫn đến cảm giác không công bằng/bất công. Kéo theo tội phạm, bạo lực và bất ổn chính trị.
- Bất bình đẳng cao dẫn đến *vòng lẩn quẩn nghèo đói kéo dài* nhiều thế hệ. Tạo chi phí xã hội lên chính phủ và người dân. Trẻ em sáng dạ không được đi học. Tài năng bị phung phí. Nếu xuất hiện sự phân chia tôn giáo và/hay sắc tộc thì bức tranh càng trở nên phức tạp hơn.

3

Tại sao bình đẳng hơn thì tốt hơn cho mọi người?

- Quan điểm phổ biến: Nếu không ai nghèo đi, thì một người trở nên khấm khá hơn luôn là điều tốt.
- Wilkinson và Pickett (2009) "Why Equality is Better for Everyone": những bằng chứng mới.

4

Wilkinson và Pickett (2009)

- Các trục trặc xã hội phổ biến hơn ở xã hội bất bình đẳng hơn
- Người giàu lẫn nghèo đều bị ảnh hưởng
- Ở các nước giàu, những vấn đề này không được kết nối với thu nhập bình quân đầu người

The Spirit Level

Why Equality is Better for Everyone

Richard Wilkinson and Kate Pickett

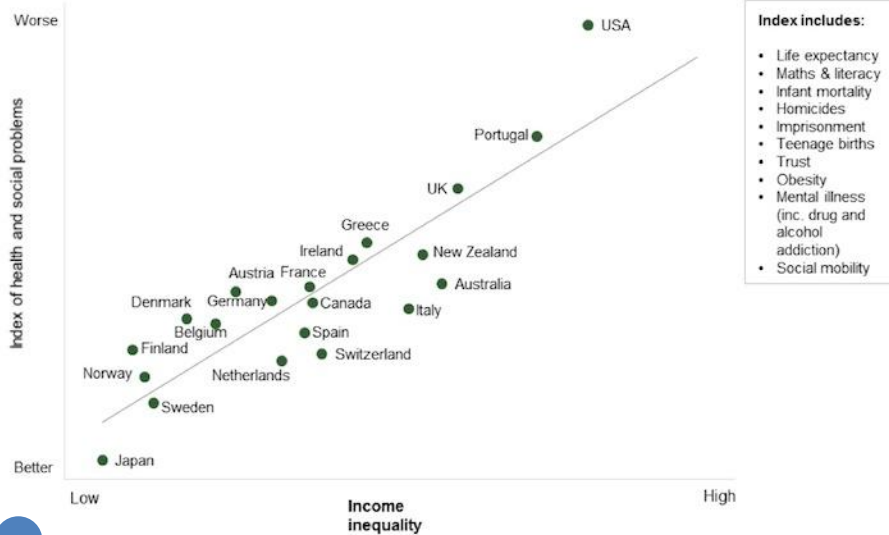
'A big idea, big enough to change political thinking'
Sunday Times

'A sweeping theory of everything' *Guardian*



5

Health and social problems are worse in more unequal countries



Source: Wilkinson & Pickett, *The Spirit Level* (2009)

THE EQUALITY TRUST

6

Ở các nước giàu và bình đẳng hơn: Phúc lợi trẻ em tốt hơn

The true measure of a nation's standing is how well it attends to its children – their health and safety, their material security, their education and socialization, and their sense of being loved, valued, and included in the families and societies into which they are born (UNICEF)



7

Source: Wilkinson and Pickett 2009

Phúc lợi trẻ em không liên quan đến thu nhập ở nước giàu



8

Source: Wilkinson and Pickett 2009

Bệnh lý tâm thần phổ biến hơn ở các nước giàu nhưng kém bình đẳng



9

Source: Wilkinson and Pickett 2009

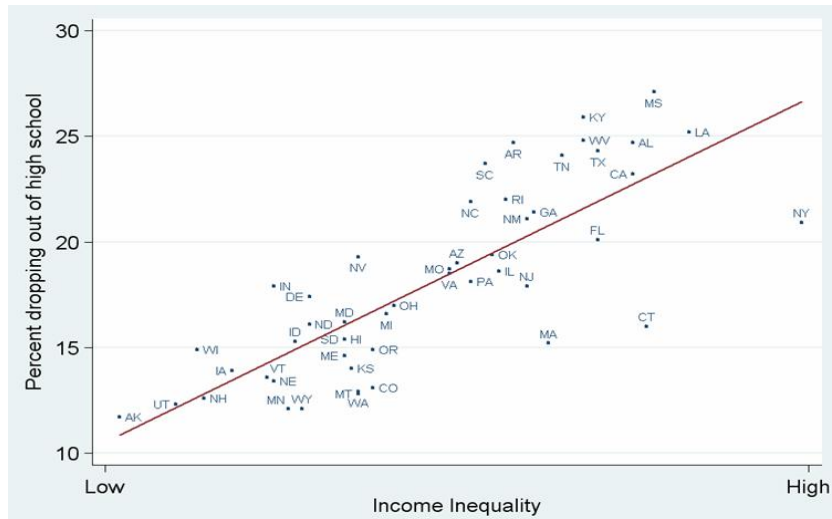
Tuổi thọ bình quân cao hơn ở các nước giàu và bình đẳng hơn



10

Source: Wilkinson and Pickett 2009

Hoa Kỳ: trẻ ở bang bất bình đẳng bỏ học nhiều hơn



11

Source: Wilkinson and Pickett 2009

Hoa Kỳ: Tỷ lệ tội phạm hình sự cao hơn ở các bang bất bình đẳng



12

Source: Wilkinson and Pickett 2009

Wilkinson và Pickett (2009) – Tóm tắt

- Sức khỏe và vấn đề xã hội xấu hơn ở những nước bất bình đẳng hơn.
- Ở các nước giàu và bình đẳng hơn: Phúc lợi trẻ em tốt hơn.
- Phúc lợi trẻ em không liên quan đến thu nhập ở nước giàu.
- Bệnh lý tâm thần phổ biến hơn ở các nước giàu nhưng kém bình đẳng.
- Tuổi thọ bình quân cao hơn ở các nước giàu và bình đẳng hơn.
- Hoa Kỳ:
 - Trẻ ở bang bất bình đẳng bỏ học nhiều hơn.
 - Tỷ lệ tội phạm hình sự cao hơn ở các bang bất bình đẳng.

13

Nhiều nghiên cứu khác: bất bình đẳng thu nhập và y tế và hệ quả

- Các khảo sát bất bình đẳng thu nhập và y tế:
 - Xã hội theo chủ nghĩa bình quân hơn thường lành mạnh hơn.
 - Bất bình đẳng đi kèm tuổi thọ thấp hơn, tỷ lệ tử vong trẻ sơ sinh cao hơn, chiều cao thấp hơn, sức khỏe kém, cân nặng sơ sinh thấp, AIDS và đề nén.

14

Bất bình đẳng và những vấn đề khác

- Bất bình đẳng tác động ổn định kinh tế vĩ mô.
- Người giàu góp phần gây bất ổn kinh tế vĩ mô.
- Bất bình đẳng cản trở sự phục hồi.

15

Bất bình đẳng tác động ổn định kinh tế vĩ mô

- Khủng hoảng Hoa Kỳ 2008:
 - Tiền lương thực trả trệ, thu nhập người giàu tăng mạnh.
 - Tỷ trọng thu nhập của nhóm 80% bên dưới giảm – Họ vay để duy trì tiêu dùng - Ngân hàng hạ chuẩn tính dụng. Khi giá nhà giảm - vỡ nợ.

16

Người giàu góp phần gây bất ổn kinh tế vĩ mô

- Hộ giàu: tiết kiệm tìm nơi đầu tư.
- Tổ chức tài chính cạnh tranh tạo lợi nhuận cao cho người giàu tiết kiệm, vận động nới lỏng quy định tài chính, đánh cược vào thị trường phái sinh rủi ro.

17

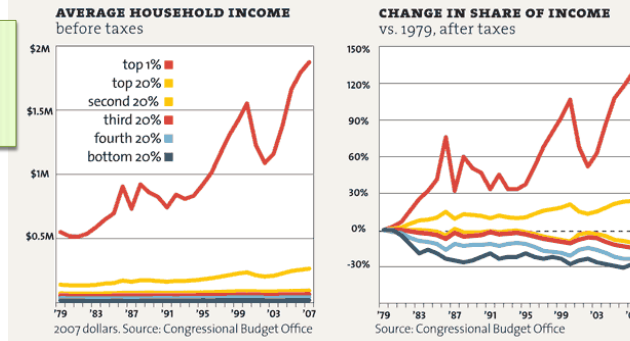
Bất bình đẳng cản trở sự phục hồi

- Giới giàu nắm hầu hết thu nhập tăng thêm từ tăng trưởng, nhưng tiết kiệm hơn là chi tiêu.
- Hộ trung lưu gặp khó: Học phí đại học tăng nhanh hơn thu nhập, nên vay nhiều hơn.
- Thu nhập giới trung lưu tăng chậm đồng nghĩa nguồn thu chính phủ tăng chậm: giới giàu trốn thuế giỏi hơn nhóm trung lưu.
- Tất cả tạo ra sức cầu yếu.

18

Sự vươn lên của nhóm 1% ở Hoa Kỳ

"Chiếm phố Wall"
(2011)="cuộc chiến giai cấp"
"99% chúng ta"
chống lại "1% chúng nó"



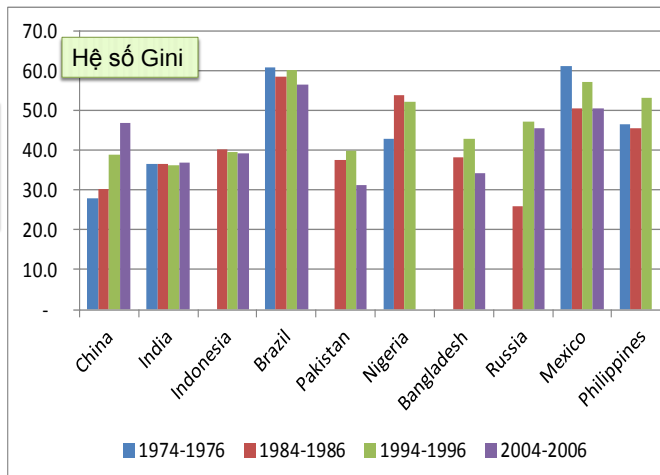
Harrison Group và American Express Publishing: 668.000 hộ giàu nhất Hoa Kỳ, 0,6% dân số, thu nhập trung bình >950.000 đô la/năm, tài sản trung bình 4,5 triệu đô la.

Forbes: 400 người giàu nhất hoa Kỳ, người giàu nhất là Bill Gates (59 tỷ đô la), "nghèo" nhất danh sách có tài sản trên 1 tỉ đô la. Bốn trăm người giàu nhất chiếm tỷ lệ 0,0000013% tổng dân số.

19

Xu hướng bất bình đẳng ở các nước đang phát triển cũng đáng lo ngại

10 nước với:
60% dân số thế giới,
Gini 0,4-0,5.



20

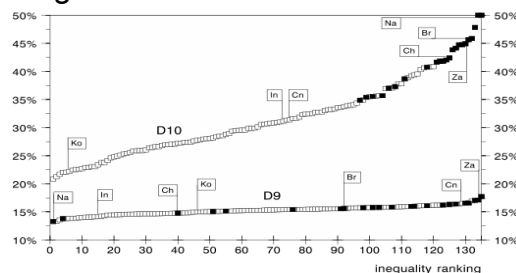
Gabriel Palma (2011)

- *Luận điểm về gia tăng bất bình đẳng ở thế giới đang phát triển thời đại toàn cầu hóa.*
- Phần lớn bất bình đẳng kinh tế trên thế giới phản ánh tỷ trọng thu nhập của các hộ giàu nhất.
- Khi các xã hội trở nên bình đẳng hơn thì chủ yếu do giới nhà giàu tăng tỷ trọng của mình.

21

Phần trăm thu nhập của các nhóm thập phân 9 và 10

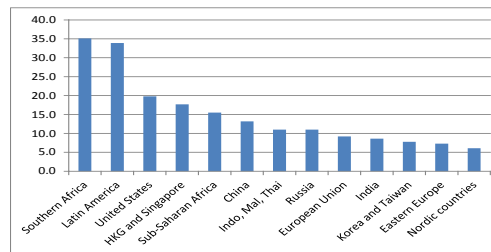
- Xếp hạng các nước dựa vào bất bình đẳng (Gini)
- Biểu diễn tỷ trọng nhóm thập phân thứ 9 và 10.
 - Nhóm 9: không có khác biệt tỷ trọng thu nhập giữa các nước bình đẳng và bất bình đẳng.
 - Nhóm 10: khác biệt rõ, nguyên nhân thúc đẩy bất bình đẳng.



22

Tỷ trọng thu nhập nhóm thứ 10th/1st (2005)

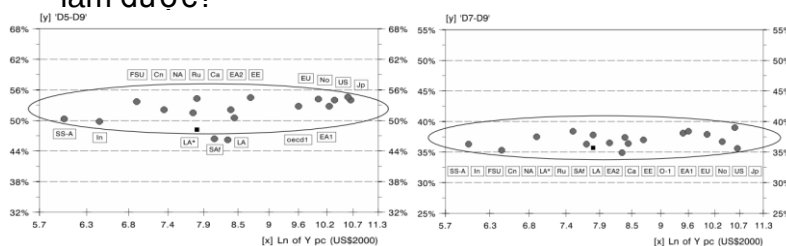
- Khác biệt giữa nước BBĐ cao và BBĐ thấp ở bất cân xứng giữa khúc giàu nhất và nghèo nhất:
 - Tỷ số phần trăm thu nhập của nhóm thập phân trên cùng (giàu nhất) và dưới cùng (nghèo nhất):
 - Hai khu vực bất bình đẳng nhất: Mỹ Latinh và Nam Phi, tỷ số này là 35:1.
 - Thái cực khác: các nước Bắc Âu, tỷ số này là 5:1.



23

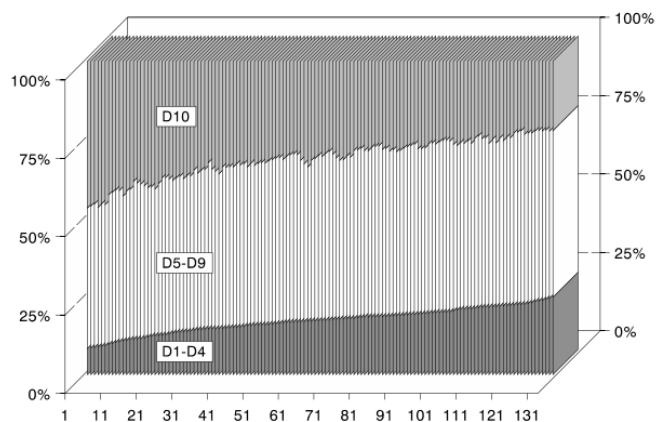
Tỷ trọng thu nhập 5-9 và 7-9

- Nhóm 5-9 hay 7-9: không khác biệt nhiều giữa các nước và khu vực.
 - Nhóm giữa (tầng lớp trung lưu) này rất giỏi bảo vệ tỷ trọng thu nhập của mình.
- Gia tăng của nhóm giàu đi kèm ảnh hưởng đến nhóm thu nhập 40% bên dưới (người nghèo).
- Tại sao nhóm trung lưu bảo vệ được tỷ trọng thu nhập của mình trong khi nhóm 40% bên dưới không làm được?



24

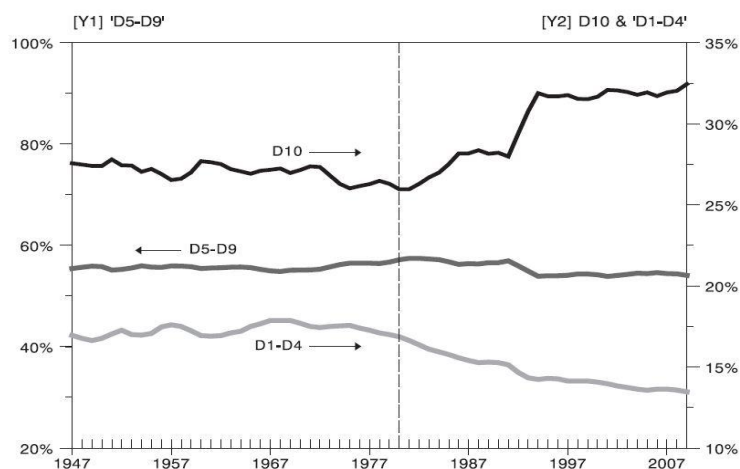
Tỷ trọng thu nhập ở nước bất bình đẳng nhất và bình đẳng nhất



25

Source: Palma 2011

Tỷ phần các nhóm 10% trong thu nhập quốc dân ở Hoa Kỳ, 1947-2007



26

Nguồn: Palma (2011)

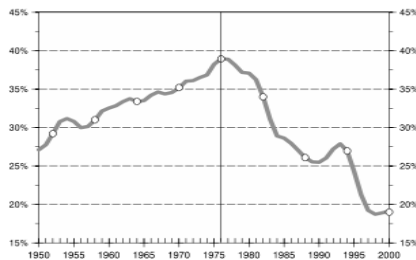
Nhóm trung lưu bảo vệ được tỷ trọng thu nhập của mình

- Theo Palma: Tự do hóa kinh tế;
 - Tạo cơ hội kiếm tiền cho người giàu (Hệ thống tài chính tự do hóa, tư nhân hóa tài sản nhà nước).
 - Người nghèo gặp cạnh tranh trên thị trường lao động, các dịch vụ thiết yếu và bảo vệ xã hội.

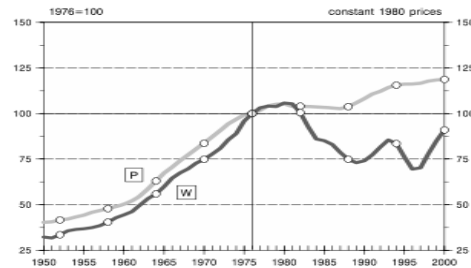
27

Mexico

% lương theo GDP,
1950-2000



Tiền lương thực và
năng suất, 1950-2000



- Bất kể xuất khẩu hàng công nghiệp tăng, tiền lương (%GDP) giảm từ 1970s.
- Tỷ trọng tiền lương/GDP giảm dù năng suất lao động tăng từ 1990s.

Source: Palma 2011

28

Gabriel Palma (2011) – Kết luận

- Nguyên nhân gây bất bình đẳng khác nhau ở các nơi.
- Thông điệp: nguyên nhân bất bình đẳng ở nhóm đỉnh và đáy của phân phối thu nhập, không phải nhóm giữa.
- Không thể dựa vào toàn cầu hóa để giảm bất bình đẳng *một cách tự động*, và có bằng chứng cho thấy toàn cầu hóa làm tăng bất bình đẳng.

29

Robert Wade (2011) – Kết luận

- Bất kể trong tài chính hay ngành khác, giới siêu giàu không hề muốn chính phủ hay công luận quan tâm đến bất bình đẳng, ngoài ý nghĩa giảm nghèo. Trong khi đó tầng lớp trung lưu đầy ưu tư - ở Trung Quốc và Ấn Độ cũng như phương Tây, thì không thích bất bình đẳng cao nhưng cũng không mặn mà với sự tái phân phối hướng xuống, vì e rằng điều đó sẽ rút ngắn khoảng cách với những người dưới họ và bản thân họ có thể mất mát. Bằng chứng của Palma cho thấy họ đã không mất đi tỷ phần tương đối của mình trong thu nhập quốc gia khi toàn cầu hóa, chính sách tân tự do, và sự tập trung thu nhập ở nhóm đầu diễn ra; thật vậy, họ đã khá hơn so với nhóm 40% bên dưới, luôn là điều hài lòng. Vậy có gì phải hy sinh cái lợi này để cổ súy cho sự tái phân phối hướng xuống? Ngành kinh tế học dòng chính thống chẳng tỏ ra quan tâm đến bất bình đẳng nhiều hơn những thập niên trước đây. Chúng ta có thể kết luận rằng cho tới khi bất bình đẳng ở hai đầu và sự bộp chộp tiền lương được nhìn nhận là vấn nạn cần phải khắc phục, thì những bất ổn tài chính và khốn cùng xã hội ở nhiều quốc gia sẽ tiếp tục còn ở phía trước ngay cả đối với giới nhà giàu.

30